

Số: 1803 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 31 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh
quy định chi tiết các nội dung được luật giao

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 105/TTr-STP ngày 26 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các nội dung được luật giao (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Các sở, ngành được phân công chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các vấn đề được văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương giao, bảo đảm chất lượng, tiến độ soạn thảo, thời hạn trình văn bản quy định chi tiết theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tư pháp, Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Hạng 10b.

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh



DANH MỤC

Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các nội dung được Luật giao
(Kèm theo Quyết định số **1803** /QĐ-UBND ngày **31** tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Tên Luật	Ngày có hiệu lực	STT	Nội dung được giao quy định chi tiết (cụ thể các điều, khoản, điểm giao chi tiết)	CQ chủ trì soạn thảo	CQ phối hợp soạn thảo	Thời gian trình	Ghi chú
Luật Thi đua, khen thưởng	01/01/2024	01	Khoản 4 Điều 24: “Bộ, ban, ngành, tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ tiên tiến” cho cá nhân trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.”	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2023	
		02	Khoản 6 Điều 24: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” quy định tại khoản 3 Điều này.”	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2023	
		03	Khoản 3 Điều 26: “Bộ, ban, ngành, tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh.”	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2023	



04	Khoản 3 Điều 27: “Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng”.”	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2023	
05	Khoản 3 Điều 28: “Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”.”	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2023	
06	Khoản 2 Điều 29: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định.”	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Sau khi Chính phủ quy định khung tiêu chuẩn	
07	Khoản 2 Điều 30: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định.”	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Sau khi Chính phủ quy định khung tiêu chuẩn	
08	Khoản 2 Điều 31: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định.”	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Sau khi Chính phủ quy định khung tiêu chuẩn	



		09	Khoản 6 Điều 74: “Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn xét tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình thuộc thẩm quyền quản lý.”	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2023	
		10	Khoản 2 Điều 75: “Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn xét tặng giấy khen đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình thuộc thẩm quyền quản lý.”	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2023	